

BỘ QUỐC PHÒNG

THÔNG TƯ số 294/2003/TT-BQP
ngày 23/12/2003 hướng dẫn
thực hiện chế độ phụ cấp đặc
thù đối với quân nhân, công
chức, viên chức chuyên môn
quân y.

Thi hành Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức ngành y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2003/TTLT-BYT-BTC-BNV ngày 29/9/2003 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức ngành y tế;

Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện trong quân đội như sau:

A. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y thực hiện nhiệm vụ trực chuyên môn quân y 24/24 giờ liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quân đội, gồm:

- Các bệnh viện, viện có giường bệnh (gọi chung là bệnh viện);

- Các đội điều trị;

- Các bệnh xá, Viện Pháp y quân đội;

- Thường trực cấp cứu tại các cơ quan quân y từ cấp Sư đoàn trở lên.

2. Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y trực tiếp tham gia dập các ổ dịch và tham gia thường trực chống dịch 24/24 giờ tại các cơ sở do quân đội quản lý.

3. Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y trực tiếp thực hiện phẫu thuật, thủ thuật.

B. CÁC CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐẶC THÙ**I. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THƯỜNG TRỰC 24/24 GIỜ**

Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y thực hiện nhiệm vụ thường trực chuyên môn quân y 24/24 giờ liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại điểm 1 Mục A của Thông tư này được hưởng chế độ phụ cấp như sau:

1. Các mức phụ cấp thường trực:

1.1. Mức phụ cấp thường trực theo mức bình quân người/phiên trực ngày thường, gồm các mức sau:

a) Mức phụ cấp thường trực tại khu vực thông thường:

- Mức 45.000 đồng/người/phiên trực: áp dụng với thường trực tại các bệnh viện loại A;

- Mức 35.000 đồng/người/phiên trực: áp dụng với thường trực tại Viện Y học cổ truyền quân đội; các bệnh viện còn lại và Trung tâm Y học hạt nhân và bảo vệ phóng xạ;

- Mức 25.000 đồng/người/phiên trực: áp dụng với thường trực tại các đội điều trị; Bệnh xá Bộ Tổng tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng; Bệnh xá Sư đoàn bộ binh đủ quân và Viện Pháp y quân đội;

- Mức 10.000 đồng/người/phiên trực: áp dụng với thường trực tại các bệnh xá còn lại và trực cấp cứu tại cơ quan quân y từ cấp sư đoàn trở lên.

b) Mức phụ cấp thường trực tại các khu vực hồi sức cấp cứu và chăm sóc đặc biệt bằng 1,5 lần mức phụ cấp thường trực tại khu vực thông thường của bệnh viện cùng hạng nêu tại điểm a.

- Khu vực hồi sức cấp cứu gồm: Khoa hồi sức cấp cứu (kể cả bộ phận hồi sức cấp cứu ở các khoa khác); Khoa phẫu thuật gây mê hồi sức; Khoa điều trị tích cực; Khoa cấp cứu; Khoa chống độc; Trung tâm đột quỵ.

- Khu vực chăm sóc đặc biệt bao gồm: Khoa A11 bệnh viện Trung ương quân đội 108 và Bệnh viện 175; chăm sóc bệnh nhân tâm thần cấp tính ở các bệnh viện.

1.2. Mức phụ cấp thường trực vào ngày nghỉ tiêu chuẩn hàng tuần (thứ bảy, chủ nhật) bằng 1,3 lần mức phụ cấp trực ngày thường.

1.3. Mức phụ cấp thường trực vào ngày lễ, ngày Tết bằng 1,8 lần mức phụ cấp trực ngày thường.

1.4. Cách tính mức phụ cấp:

Ví dụ 1: Bác sĩ Nguyễn Văn A công tác tại khoa A2 (tim mạch) của bệnh viện Trung ương quân đội 108, được phân công thường trực 24/24 giờ. Phụ cấp thường trực của bác sĩ A được hưởng như sau.

- Trực vào ngày thường: 45.000 đồng.

- Trực vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật: 58.500 đồng (45.000 đồng x 1,3).

- Trực vào ngày lễ, ngày Tết: 81.000 đồng (45.000 đồng x 1,8).

Ví dụ 2: Bác sĩ Nguyễn Văn B công tác tại khoa B4 (Hồi sức cấp cứu) của bệnh viện Trung ương quân đội 108, được phân công thường trực 24/24 giờ. Phụ cấp thường trực của bác sĩ B được hưởng như sau.

- Trực vào ngày thường: 67.500 đồng (45.000 đồng x 1,5).

- Trực vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật: 87.750 đồng (67.500 đồng x 1,3).

- Trực vào ngày lễ, Tết: 121.500 đồng (67.500 đồng x 1,8).

2. Chế độ nghỉ bù sau phiên trực:

Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y thực hiện nhiệm vụ thường trực chuyên môn quân y 24/24 giờ liên tục tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quân đội vào ngày thường hay ngày nghỉ hàng tuần được nghỉ bù 01 ngày; vào ngày lễ, ngày Tết được nghỉ bù 02 ngày và được hưởng nguyên lương.

3. Định mức nhân lực trong phiên trực 24/24 giờ tại các cơ sở điều trị:

Định mức nhân lực trong phiên trực 24/24 giờ đối với từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Đây là số lượng người thường trực bình quân tối đa cho mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ hoặc tăng, giảm số giường bệnh sẽ được xem xét điều chỉnh lại số lượng người thường trực cho phù hợp.

II. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CHỐNG DỊCH

1. Mức phụ cấp trực tiếp tham gia dập dịch:

Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y trực tiếp tham gia dập ổ dịch theo quy định tại điểm 2 Mục A của Thông tư này được hưởng phụ cấp chống dịch, mức phụ cấp tính theo ngày thực tế tham gia như sau:

1.1. Mức 60.000 đồng/ngày/người: áp dụng đối với những người trực tiếp tham gia dập ổ dịch tối nguy hiểm như: Bệnh tả, Bệnh dịch hạch, Bệnh Sốt vàng; Viêm đường hô hấp cấp do vi rút (SARS), Sốt rét, Ebola, Sốt xuất huyết và một số bệnh truyền nhiễm gây dịch chưa rõ nguyên nhân theo công bố của Bộ Y tế.

1.2. Mức 30.000 đồng/ngày/người: áp dụng đối với các loại dịch khác.

Trường hợp thời gian thực tế làm việc dưới 4 giờ/ngày thì chỉ được hưởng 1/2 mức phụ cấp trên.

2. Chế độ phụ cấp thường trực chống dịch 24/24 giờ:

2.1. Mức phụ cấp 40.000 đồng/người/phiên trực: áp dụng đối với quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y tham gia thường trực chống dịch 24/24 giờ vào ngày thường tại các cơ sở do quân đội quản lý và chịu trách nhiệm về chuyên môn, kỹ thuật đối với vùng có dịch.

Nếu thường trực vào ngày nghỉ (thứ bảy, chủ nhật) thì mức phụ cấp bằng 1,3 lần mức phụ cấp thường trực ngày thường; nếu thường trực vào ngày lễ, ngày Tết thì mức phụ cấp bằng 1,8 lần mức phụ cấp thường trực ngày thường.

2.2. Chế độ nghỉ bù:

Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y thực hiện nhiệm vụ thường trực chống dịch 24/24 giờ vào ngày thường hay ngày nghỉ hàng tuần được nghỉ bù 01 ngày; vào ngày lễ, ngày Tết được nghỉ bù 02 ngày và được hưởng nguyên lương.

III. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP PHẪU THUẬT, THỦ THUẬT

Quân nhân, công chức, viên chức chuyên môn quân y trực tiếp thực hiện phẫu thuật, thủ thuật theo quy định tại điểm 3 Mục A của Thông tư này được hưởng mức phụ cấp như sau:

1. Mức phụ cấp phẫu thuật:

Đơn vị tính: Đồng

Đối tượng	Mức phụ cấp (đồng/ca/phẫu thuật)			
	Loại đặc biệt	Loại 1	Loại 2	Loại 3
Người mổ chính, gây mê, chăm tê chính.	70.000	35.000	25.000	20.000
Người phụ mổ và người phụ gây mê, chăm tê.	50.000	25.000	20.000	12.000
Người giúp việc phẫu thuật.	30.000	20.000	12.000	6.000

Danh mục phân loại phẫu thuật thực hiện theo Quyết định số 1904/1998/QĐ-BYT ngày 10/8/1998 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục phẫu thuật, thủ thuật (khi văn bản này có bổ sung, sửa đổi sẽ thực hiện theo văn bản bổ sung, sửa đổi đó).

- Đối với danh mục phẫu thuật loại IA, IB và IC được hưởng mức phụ cấp phẫu thuật loại I theo quy định trên.

- Đối với danh mục phẫu thuật loại IIA, IIB và IIC được hưởng mức phụ cấp phẫu thuật loại II theo quy định trên.

2. Phụ cấp thủ thuật:

2.1. Những trường hợp trước đây phải làm phẫu thuật, nay chuyển sang hình thức thủ thuật thì được hưởng phụ cấp bằng 1/3 mức phụ cấp phẫu thuật cùng loại.

2.2. Khi Bộ Y tế quy định Danh mục thủ thuật được hưởng phụ cấp bằng 1/3 mức phụ cấp phẫu thuật cùng loại thì thực hiện theo quy định đó.

C. KINH PHÍ CHI TRẢ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí chi trả:

Kinh phí thực hiện các chế độ phụ cấp đặc thù đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách quốc phòng chi trả.

Đối với các ca mổ dịch vụ và bảo hiểm y tế thì khoản kinh phí chi trả phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật được lấy từ nguồn thu dịch vụ hoặc do cơ quan bảo hiểm y tế chi trả.

Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc các doanh nghiệp có thể áp dụng chế độ phụ cấp hướng dẫn tại Thông tư này, nhưng phải tự lo nguồn kinh phí để thực hiện.

2. Hình thức chi trả:

- Phụ cấp thường trực, phẫu thuật, thủ thuật trả theo kỳ lương hàng tháng.

- Phụ cấp chống dịch chi trả ngay sau khi dập dịch.

3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành: hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2003.

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 166/2002/QĐ-BQP ngày 18/11/2002 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, nhân viên quân y làm nhiệm vụ trực tại các cơ sở điều trị trong quân đội.

Chế độ phụ cấp đặc thù hướng dẫn trong Thông tư này được áp dụng thực

Cục trưởng Cục Tài chính Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Quân y Tổng cục Hậu cần và Chỉ huy các đơn vị có trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Thủ trưởng

Trung tướng **Nguyễn Văn Rinh**

Phụ lục

ĐỊNH MỨC PHIÊN TRỰC 24/24 GIỜ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TRONG QUÂN ĐỘI

Số thứ tự	Tên đơn vị	Số lượng người trực
1	Bệnh viện Trung ương quân đội 108	88
2	Bệnh viện 103	83
3	Viện bồng Quốc gia	23
4	Bệnh viện 175	80
5	Viện Y học cổ truyền quân đội	28
6	Bệnh viện 354	35
7	Bệnh viện 105	35
8	Bệnh viện 87	28
9	Bệnh viện 91 Quân khu I	20
10	Bệnh viện 110 Quân khu I	28
11	Bệnh viện 6 Quân khu II	12
12	Bệnh viện 109 Quân khu II	28
13	Bệnh viện 5 Quân khu III	17
14	Bệnh viện 7 Quân khu III	28
15	Bệnh viện 4 Quân khu IV	28
16	Bệnh viện 268 Quân khu IV	12
17	Bệnh viện 13 Quân khu V	14

18	Bệnh viện 17 Quân khu V	35
19	Bệnh viện 7A Quân khu VII	28
20	Bệnh viện 7B Quân khu VII	12
21	Bệnh viện 120 Quân khu IX	12
22	Bệnh viện 121 Quân khu IX	28
23	Bệnh viện 145 Quân đoàn I	10
24	Bệnh viện 43 Quân đoàn II	10
25	Bệnh viện 211 Quân đoàn III	21
26	Bệnh viện 4 Quân đoàn IV	10
27	Viện Y học Hải quân	14
28	Viện Y học Hàng không	14
29	Bệnh viện Binh đoàn 16	9
30	Trung tâm Y học hạt nhân và bảo vệ phóng xạ	2
31	Khoa khám bệnh đa khoa Hải quân	7
32	Viện Pháp y quân đội	2
33	Bệnh xá Bộ Tổng tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng	3
34	Đội điều trị Vùng 4 Hải quân	5
35	Đội điều trị Vùng 5 Hải quân	4
36	Bệnh xá Sư đoàn bộ binh đủ quân	5
37	Các bệnh xá còn lại	2
38	Trực cấp cứu tại quân y từ cấp Sư đoàn trở lên.	1

THÔNG TƯ số 299/2003/TT-BQP ngày 24/12/2003 hướng dẫn thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe đối với quân nhân quy định tại Nghị định số 89/2003/NĐ-CP ngày 5 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 89/NĐ-CP ngày 05/8/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ bảo hiểm xã hội

đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân và công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 45/CP ngày 15/7/1995 của Chính phủ; sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Công văn số 4178/LĐTBXH-BHXXH ngày 24/11/2003) và Bộ Tài chính (tại Công văn số 11265/TC-HCSN ngày 29/10/2003), Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ như sau:

091638865

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com